

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD22B2
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Thuế(3)	Kế toán doanh nghiệp 2(4)	Tin học kế toán(4)	Kế toán thương mại dịch vụ(3)	Điểm TB	Xếp loại
1	2253403021621	Nguyễn Thị Liễu	Đào	15/08/2007	6.7	5.2	5.9	5.9	5.9	Trung bình
2	2253403021626	Lê Thị Hồng	Lam	05/06/2007	7.0	7.3	8.6	6.2	7.4	Khá
3	2253403021627	Phan Vũ	Luân	13/04/2007	7.3	8.6	5.3	6.6	7.0	Khá
4	2253403021629	Lê Ngọc Hồng	Nga	13/12/2006	8.5	9.3	7.4	7.2	8.1	Giỏi
5	2253403021630	La Mỹ	Nhàn	31/03/2003	9.8	9.6	9.0	8.5	9.2	Xuất sắc
6	2253403021631	Nguyễn Thị	Nhanh	21/09/2004	8.6	9.5	6.4	8.1	8.1	Giỏi
7	2253403021632	Vương Ngọc Yến	Nhi	29/06/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
8	2253403021633	Nguyễn An	Ninh	26/08/2007	7.0	7.4	7.2	7.1	7.2	Khá
9	2253403021635	Nghiêm Tấn	Phúc	28/11/2006	7.3	8.5	7.0	6.8	7.5	Khá
10	2253403021642	Lý Trần Minh	Thư	22/08/2007	7.7	8.2	7.3	7.2	7.6	Khá
11	2253403021644	Mai Thị Cẩm	Tiên	06/08/2006	7.6	7.5	7.5	6.9	7.4	Khá
12	2253403021648	Trần Thị Huyền	Trân	12/11/2007	7.5	7.9	6.4	6.6	7.1	Khá
13	2253403021649	Trương Thị Huyền	Trân	19/05/2005	8.0	5.8	5.4	7.6	6.5	Trung bình
14	2253403021650	Đỗ Thị	Tuyền	23/05/2007	7.1	5.5	6.1	6.6	6.3	Trung bình
15	2253403021651	Huỳnh Bảo	Yến	20/09/2007	7.1	6.6	5.8	6.3	6.4	Trung bình
16	2253403021653	Nguyễn Hoàng	Long	06/09/2004	6.6	6.5	5.7	6.5	6.3	Trung bình

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 02 tháng 02 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái